

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

(Báo cáo phục vụ kỳ họp thứ 5 HĐND huyện khóa IX nhiệm kỳ 2021-2026)

Thực hiện Công văn số 1516/HĐND ngày 19/5/2022 của HĐND huyện Khánh Sơn về việc chuẩn bị nội dung trình kỳ họp thứ 5 HĐND huyện khóa IX nhiệm kỳ 2021-2026, UBND huyện báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC THANH TRA

Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2022 đã được phê duyệt, UBND huyện chỉ đạo Thanh tra huyện tiến hành thanh tra công tác quản lý và đầu tư xây dựng cơ bản trong 2 năm 2020-2021 tại UBND xã Thành Sơn, hiện đã ban hành Kết luận thanh tra.

1. Thanh tra hành chính

1.1. Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc đang thực hiện: 1 cuộc thanh tra theo kế hoạch; trong đó:

+ Số cuộc kỳ trước chuyển sang: 0 cuộc;

+ Số cuộc triển khai trong kỳ báo cáo: 1 cuộc;

- Về hình thức:

+ Số cuộc theo kế hoạch: 1 cuộc;

+ Số cuộc đột xuất: 0 cuộc;

- Về tiến độ:

+ Số cuộc đã kết thúc thanh tra trực tiếp tại đơn vị: 1 cuộc;

+ Số cuộc đã ban hành kết luận: 0 cuộc.

1.2. Kết luận thanh tra:

- Phát hiện vi phạm:

+ Số đơn vị có vi phạm/số đơn vị được thanh tra: 1/1

- Kiến nghị xử lý vi phạm:

+ Xử lý trách nhiệm: Nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với ông Cao Hiếu – nguyên Chủ tịch UBND xã và bà Trần Thị Giang – kế toán xã Thành Sơn do thanh toán khối lượng công trình.

+ Xử lý về kinh tế: Thu hồi số tiền 6.150.000 đồng và nộp ngân sách nhà nước của Công ty TNHH Lê Huỳnh CR.

+ Xử lý kỷ luật hành chính: không.

+ Xử lý hình sự: chuyển cơ quan điều tra xử lý: không.

- Kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan quản lý nhà nước: không.

- Số tiền, tài sản thu hồi, xử lý trong quá trình thanh tra: không.

1.3. Kết quả kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra:

- Số kết luận và quyết định xử lý được kiểm tra trong kỳ báo cáo: Không.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị (về kinh tế, hành chính và chuyển cơ quan điều tra xử lý): không.

2. Công tác xử lý sau thanh tra

- Kiến nghị xử lý kinh tế: Thu hồi số tiền 6.150.000 đồng và nộp ngân sách nhà nước của Công ty TNHH Lê Huỳnh CR.

- Kiến nghị xử lý hình sự: không.

- Kiến nghị xử lý hành chính: không.

- Các kiến nghị xử lý khác: không.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TÔ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

1.1. Tổng số lượt tiếp:

Trong kỳ, trên địa bàn huyện tiếp 29/29 người được tiếp/29 số vụ việc (tiếp lần đầu: 29 vụ, tiếp nhiều lần: không), tiếp nhận 04 đơn. Trong đó, cấp huyện tiếp 07 lượt, tiếp nhận 04 đơn; cấp xã tiếp 22 lượt, tiếp nhận 0 đơn; không có vụ việc cũ; không phát sinh đoàn đông người; việc tiếp công dân cấp huyện chủ yếu được thực hiện tại Ban Tiếp công dân huyện. Các vụ việc phát sinh trong quá trình tiếp công dân đã được Ban tiếp công dân huyện và cán bộ tiếp công dân các xã, thị trấn giải quyết theo quy định của pháp luật; một số vụ việc phản ánh, kiến nghị về chính sách pháp luật đã được giải thích và hướng dẫn tại các buổi tiếp công dân; các đơn phản ánh, kiến nghị đã được tiếp nhận và giải quyết theo quy định của pháp luật.

1.2. Nội dung tiếp công dân:

Chủ yếu công dân phản ánh, kiến nghị về chế độ, chính sách; việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng với diện tích thực tế; tranh chấp đất đai; lĩnh vực tư pháp; công tác giải quyết thủ tục hành chính...

1.3. Kết quả phân loại, xử lý kết quả tiếp công dân:

Các vụ việc phát sinh trong quá trình tiếp công dân đã được cán bộ tiếp công dân giải thích, hướng dẫn tại các buổi tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp

công dân. Vụ việc không thuộc thẩm quyền hướng dẫn công dân gửi đơn hoặc đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Tổ chức phân loại đơn kiến nghị, phản ánh theo quy định cụ thể:

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn/số vụ việc): 04 đơn/04 vụ việc
- + Khiếu nại: 0 đơn
- + Tố cáo: 0 đơn
- + Phản ánh, kiến nghị: 04 đơn (cấp huyện 04 đơn)
- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết;
- + Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 03 đơn/03 vụ việc
- + Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 01

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định,...)

Trong 6 tháng đầu năm tiếp nhận 38 đơn (Cấp huyện 30; cấp xã 8), không có đơn thư kỳ trước chuyển sang.

2.1. Tổng số đơn: 38 đơn

- Kỳ trước chuyển sang: không đơn
- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 35 đơn
- Số đơn, số vụ việc, không đủ điều kiện xử lý: 03 đơn

2.2. Phân loại, xử lý đơn:

- Phân loại theo nội dung:
 - + Khiếu nại: 06 đơn.
 - + Tố cáo: 01 đơn
 - + Kiến nghị, phản ánh: 27 đơn (cấp huyện 23, cấp xã 04 đơn).
 - + Tranh chấp đất đai: 01 đơn
- Phân loại theo tình trạng giải quyết
 - + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 23 đơn
 - + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 12 đơn (05 KNTC, 01 đơn tranh chấp đất đai, 06 KN, PA)
 - + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: không

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết là 23/35 tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết.

3.1. Kết quả giải quyết khiếu nại:

- Tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 06 đơn

Đã giải quyết xong và có văn bản trả lời cho công dân 01 đơn khiếu nại; còn 05 đơn khiếu nại đang được giải quyết, chưa có kết quả.

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra...: Không phát sinh.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại. Kết quả giải quyết khiếu nại sai: không

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố...: Không phát sinh.

3.2. Kết quả giải quyết tố cáo:

- Tổng số đơn tố cáo: 01 đơn

Công dân đã có yêu cầu xin rút đơn và đã được giải quyết theo quy định của pháp luật (đồng ý cho rút đơn).

3.3. Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh:

Tổng số đơn kiến nghị phản ánh phải giải quyết: 27 đơn

Các đơn phản ánh, kiến nghị đã được tiếp nhận và xử lý theo quy định, đã được giải quyết và ban hành văn bản trả lời cho công dân 21 đơn; còn 06 đơn đang thụ lý giải quyết, chưa có kết quả.

3.4. Kết quả giải quyết đơn tranh chấp đất đai:

Tổng đơn tranh chấp đất đai phải giải quyết: 01 đơn

Đã thụ lý và ban hành văn bản chỉ đạo cho Phòng chuyên môn và UBND xã liên quan tham mưu giải quyết theo quy định của pháp luật, chưa có kết quả.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của ngành, địa phương:

- Xác định công tác phòng, chống tham nhũng là một nhiệm vụ hết sức quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; ngay từ đầu năm UBND huyệnban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhữngnăm 2022 trên địa bàn huyện. Qua đó, tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về phòng, chống tham những (PCTN): Luật Phòng, chống tham những năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham những; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày

22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 769/CT-TTCP ngày 17/5/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức ngành Thanh tra; Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Đề án phát động cuộc vận động "Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực"; Kết luận, kiến nghị của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị...

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức:

UBND huyện đã chỉ đạo cho các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn phải thực hiện nghiêm túc các văn bản của Chính phủ quy định thực hiện các quy tắc ứng xử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước như Quyết định 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước và Chỉ thị số 32/2006/CT-TTg ngày 07/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ, công chức trong việc thực thi nhiệm vụ, phục vụ nhân dân.

100% các cơ quan đơn vị trên địa bàn huyện đã ban hành Quy chế văn hóa công sở; quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ở đơn vị mình.

2.2. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Thực hiện Công văn số 12174/UBND-NC ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh và Công văn số 1001/TTT-P3 ngày 20/12/2021 của Thanh tra tỉnh Khánh Hòa về việc hướng dẫn triển khai công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2021, UBND huyện Khánh Sơn đã ban hành công văn số 4197/UBND ngày 29/12/2021 về thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2021, qua đó hướng dẫn các đơn vị trên địa bàn huyện việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 thực hiện theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính Phủ. Ngày 21/01/2022, UBND huyện báo cáo kết quả việc kê khai tài sản trên địa bàn huyện theo số 254/BC-UBND, tổng số cán bộ công chức phải kê khai tài sản là 131 người trên 48 đơn vị và đã được nộp về Thanh tra tỉnh.

2.3. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách:

Thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số

107/NĐ-CP của Chính phủ; UBND huyện đã ban hành văn bản về việc đơn đốc thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ về xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng.

2.4. Việc thực hiện cải cách hành chính:

Ngay từ đầu năm, UBND huyện ban hành Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 21/01/2022 về Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện, qua đó chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quan tâm triển khai thực hiện với các nội dung cơ bản như: cải cách thủ tục (là nhiệm vụ trọng tâm), cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức kỷ cương, liêm chính, trong đó cải cách tài chính công đã thực sự có tác dụng tích cực trong phòng ngừa tham nhũng.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương: không phát hiện vụ việc nào tham nhũng.

- Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: không có.

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: không có

- Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của ngành, địa phương: không có hồ sơ nào chuyển cơ quan điều tra.

- Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: không có.

IV. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT

1. Về công tác thanh tra

Sáu tháng đầu năm, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan Thanh tra huyện tiến hành thanh tra theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt từ đầu năm của Chủ tịch UBND huyện Khánh Sơn. Quá trình thanh tra diễn ra thuận lợi, không gặp khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác thanh tra.

2. Về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân và tiếp nhận đơn thư giảm cả về số lượt tiếp công dân và tiếp nhận đơn thư so với cùng kỳ. Các vụ việc khiếu nại không phức tạp.

3. Về công tác phòng chống tham nhũng

Nhìn chung công tác phòng chống tham nhũng đã được các cấp các ngành quan tâm chú trọng nên đạt hiệu quả cao, Luật phòng, chống tham nhũng đã đi vào cuộc sống làm hạn chế và đẩy lùi được những tiêu cực tham nhũng.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM

1. Công tác Thanh tra

Sáu tháng cuối năm, UBND huyện chỉ đạo Thanh tra huyện tiếp tục triển khai, hoàn thành Kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt và các cuộc thanh tra đột

xuất trước tháng 11 theo chỉ đạo của Thanh tra tỉnh, chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm việc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý về thanh tra.

2. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

- Phân đấu giải quyết khiếu nại, tố cáo đạt tỷ lệ trên 90%.
- Phân đấu thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật đạt tỷ lệ trên 85%.
- Thường xuyên kiểm tra, rà soát để chỉ đạo hoặc giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài nhằm giảm khiếu nại, bức xúc, đông người.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng gắn với việc giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức cho đội ngũ công chức, người lao động.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 của UBND huyện./.

Nơi nhận:

- HĐND huyện;
- Lưu: VT, TTr.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Đông